

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2018/HS-ST

Ngày: 14-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Đình Nhân

Bà Huỳnh Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1990 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Tổ 1, thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Sơn nước; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1965; Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993; vợ: Lê Thị Phương T, sinh năm: 1988, con: có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2018 đến ngày 21/6/2018 áp dụng biện pháp bảo lãnh, tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1999.

Trú tại: Số 1 thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965 – Có mặt.

Trú tại: thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Lê Thị Phương T, sinh năm 1988 – Có mặt.

Trú tại: thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, Nguyễn Tuấn P cùng Nguyễn Quốc B sau khi đi lấy 02 con dao rựa phát cho bố để đi làm vườn; trên đường về dừng xe ngoài đường trước nhà Nguyễn Minh H; giữa P và B xảy ra mâu thuẫn với H. H đánh P và lấy 02 con dao rựa phát P đang cầm mang vào trước sân nhà H cất. P, B đòi lại dao nhưng H không trả nên nhặt đá ném vào nhà H. Ông Nguyễn Văn Đ (bố H) thấy ồn ào từ trong nhà ra cầm 01 con dao nhằm hù dọa thì P và B bỏ chạy. Lúc này, H cũng cầm 01 con dao đuổi theo P và B, khi đuổi kịp P thì H dùng dao chém 01 phát trúng vào khuỷu tay trái của P gây thương tích. Sau khi chém P thì H đi vào nhà còn P được đưa đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 68/2018/TgT ngày 02/4/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Lâm Đồng xác định: Vết thương khuỷu tay trái dài 12cm, gãy lồi cầu trong xương cánh tay trái còn phương tiện, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Nguyễn Tuấn P là 13%. Tổn thương do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục thiệt hại, bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra công an huyện Đ đã thu giữ được 02 cây dao rựa phát phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, phần cán bằng tre dài 70cm đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý (*Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/8/2018*).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Minh H tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 30.000.000đ; bị hại đã nhận đủ số tiền 30.000.000đ, có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không đề cập đến.

Đối với ông Nguyễn Văn Đ dùng dao nhằm hù dọa P và B, hơn nữa giữa ông Đ và H không có sự bàn bạc về việc gây thương tích cho P hay B nên không có căn cứ để xử lý ông Đ đồng phạm với H về hành vi cố ý gây thương

tích. Hành vi của ông Đ có tham gia trong vụ việc này đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số 88/CT - VKS ngày 24 tháng 9 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đề nghị áp dụng tại điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, tại thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Tuấn P xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Bị cáo đứng đối diện dùng 01 cây dao rựa phát phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, phần cán bằng tre dài 70cm chém ngang từ phải qua trái 1 cái trúng khuỷu tay trái của bị hại. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 68/2018/TgT ngày 02/4/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Lâm Đồng xác định: Vết thương khuỷu tay trái dài 12cm, gãy lồi cầu trong xương cánh tay trái còn phương tiện, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Nguyễn Tuấn P là 13%; tổn thương do vật sắc gây nên. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo và bị hại, bị cáo đã dùng 01 cây dao rựa phát phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, phần cán bằng tre dài 70cm là hung khí nguy hiểm để chém bị hại làm bị hại thương tích vết thương khuỷu tay trái dài 12cm, gãy lồi cầu trong xương cánh tay trái còn phương tiện và hậu quả tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 13%. Hành vi của bị cáo không những

xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe lâu dài đối với bị hại không lấy gì bù đắp được, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội do vậy cần xử lý nghiêm minh.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bồi thường khắc phục thiệt hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt.

[4] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và giáo dục chung.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Tại phiên tòa, qua Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại đã tự thương lượng, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 02 cây dao rựa phát phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, phần cán bằng tre dài 70cm bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Xét đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn Đ dùng dao nhằm hù dọa P, Bảo và không có sự bàn bạc về việc gây thương tích nên không có căn cứ để xử lý ông Đ đồng phạm với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích; cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn Đ.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 4 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Liên Hiệp, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 cây dao rựa phát phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm, phần cán bằng tre dài 70cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/8/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo; bị hại
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

Đặng Thị Hạnh